

Bản án số: 28/2018/HS-ST

Ngày: 26/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

Ông **Nguyễn Xuân Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hạnh Cung** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 399/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Trung K(tên gọi khác: B) sinh ngày 14 tháng 9 năm 1990; Nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố Nha Trang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C và bà Trần Thị Kim A; Có vợ: Nguyễn Thị Quỳnh T và con: Hồ Nguyễn Bảo N, Hồ Nguyễn Bảo N. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Thời hạn 24 tháng kể từ ngày 27/02/2017; Bị bắt, tạm giam ngày 08/8/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại :** Anh **Đinh Võ Xuân H**

Sinh năm: 1990

Chỗ ở: T 1, xã V, thành phố Nha Trang; có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

1. Anh **Mai Xuân H**

Sinh năm: 1978

Chỗ ở: 105 T 2, xã V, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Lê Thị Ánh N**

Sinh năm: 1979

Chỗ ở: 105 T 2, xã V, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh **Nguyễn Xuân T**

Sinh năm: 1983

Chỗ ở: Tổ 1C T 2, xã V, thành phố Nha Trang; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/12/2016. Anh Đinh Võ Xuân H đến quán cà phê của anh Mai Xuân H (địa chỉ: 105 thôn T, xã V, thành phố Nha Trang) để uống nước. Trong khi H đang ngồi chơi đánh bài ở quán thì Hồ Trung K đi vào quán và dùng tay hất mũ của H. Thấy vậy H quay lại nói “Gì vậy mày, để chơi chút coi” thì giữa H và K xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Trong lúc này K cầm một chiếc ly thủy tinh trên bàn để uống nước đánh một cái vào vùng gò má phải, môi phải của Hiếu. Khi anh H vào can ngăn thì K bỏ đi, còn H được anh H chở đến Bệnh viện tỉnh Khánh Hòa cấp cứu.

Ngày 19/12/2016, anh Đinh Võ Xuân H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với vụ việc trên.

Tại biên bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 21/TgT ngày 22/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: 04 vết sẹo vùng gò má phải và 01 vết sẹo vùng môi phải, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Đinh Võ Xuân H hiện tại là 12% (mười hai phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 302/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Hồ Trung K về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 104 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104) Bộ luật Hình sự năm 1999 và các quy định có lợi cho bị can tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) về tội “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự (viện dẫn điểm a, điểm i Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999 và các quy

định có lợi cho bị can tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: Bô); xử phạt bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B); mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/8/2017. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Đinh Võ Xuân H và bị cáo Hồ Trung K đã thỏa thuận được mức bồi thường thiệt hại. Bị cáo K đồng ý bồi thường thiệt hại cho anh H là 50.000.000 đồng, sự thỏa thuận của họ không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; Về vật chứng: Cơ quan công an không thu giữ được vật chứng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm lại cuộc đời. Người bị hại anh Đinh Võ Xuân H yêu cầu bị cáo K bồi thường thiệt hại là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và bị cáo đồng ý với yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh H. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với bị cáo K theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) đã khai nhận vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 10/12/2016, bị cáo vào quán cà phê của anh Mai Xuân H để uống nước thì gặp anh Đinh Võ Xuân H đang ngồi chơi đánh bài, lúc này bị cáo dùng tay hất mũ của anh H. Thấy vậy anh H quay lại nói “Gì vậy mày, để chơi chút coi” thì giữa anh H và bị cáo K xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Trong lúc này bị cáo K cầm một chiếc ly thủy tinh trên bàn để uống nước đánh một cái vào vùng gò má phải, môi phải của anh H. Bị cáo K dùng ly thủy tinh làm công cụ tấn công, gây thương tích cho anh Đinh Võ Xuân H là *hung khi nguy hiểm được quy định tại tiêu*

mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình sự). Theo kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: 04 vết sẹo vùng gò má phải và 01 vết sẹo vùng môi phải, sẹo ảnh hưởng thẩm mỹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho anh Đinh Võ Xuân H hiện tại là 12% (mười hai phần trăm). Do đó, bị cáo đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự (viện dẫn điểm a, điểm i Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999 và các quy định có lợi cho bị can tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 302/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) về tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự (viện dẫn điểm a, điểm i Điều 104) Bộ luật hình sự năm 1999 và các quy định có lợi cho bị can tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt đối với tội “Cố ý gây thương tích” là từ 2 năm đến 6 năm tù, nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và công văn số 327/TANDTC-PC, ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc: “Viện dẫn các điều khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 trong bản án”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội để xử phạt bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 04/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Thời hạn 24 tháng kể từ ngày 27/02/2017. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn từ trước nhưng chỉ vì lời qua tiếng lại mà bị cáo đã dùng ly thủy tinh là hung

khí nguy hiểm đánh vào người bị hại gây thương tích 12 %, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện thỏa thuận với người bị hại về mức bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kiên, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Hồ Trung K và người bị hại về mức bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

[7] Về vật chứng: Cơ quan Công an không thu giữ được vật chứng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung K (tên gọi khác: B) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 104 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 104) Bộ luật Hình sự 1999, điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) **02 năm 06 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) phải bồi thường thiệt hại cho anh Đinh Võ Xuân H số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Trung K (tên gọi khác: B) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

** Quy định chung: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu thêm một khoản tiền lãi bằng mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Toà án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang (2 bản)
- Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Trần Thị Thanh Hương